|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTHỊ XÃ HƯƠNG TRÀ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /CTr-UBND | *Hương Trà, ngày tháng 4 năm 2022* |

**DỰ THẢO**

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

**Thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 22/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã khóa XIV về Chuyển đổi số thị xã Hương Trà đến năm 2025,**

 **định hướng đến năm 2030**

Thực hiện Nghị quyết 15-NQ/TU ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã khóa XIV về Chuyển đổi số thị xã Hương Trà đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Ủy ban nhân dân thị xã Hương Trà ban hành Chương trình hành động với các nội dung như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của toàn thị xã, quyết tâm thực hiện thành công các mục tiêu Nghị quyết đề ra.

- Cụ thể hóa các nội dung thực hiện thành công mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết. Xác định rõ các nhiệm vụ chủ yếu, các giải pháp cụ thể và thiết thực gắn với kế hoạch tổ chức theo lộ trình nhằm đạt được kết quả cao nhất.

- Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đề ra tại Chương trình số 120/CTr-UBND ngày 23/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 22/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã khóa XIV về chuyển đổi số thị xã Hương Trà đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

**2. Yêu cầu**

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp phụ trách, chỉ đạo toàn diện công tác chuyển đổi số trong ngành, lĩnh vực, địa phương.

- Chuyển đổi số phải tuân thủ nguyên tắc hạ tầng dùng chung; Cơ sở dữ liệu tập trung; Dữ liệu số đi trước làm điều kiện tiên quyết; Quy trình số phải dựa vào tính sẵn sàng của dữ liệu số, đảm bảo tính cập nhật liên tục, kịp thời; Báo cáo số là công cụ quan trọng trong chỉ đạo điều hành; Kết quả công việc dựa vào dữ liệu số làm căn cứ chính để đánh giá; Dịch vụ số kết nối người dân, doanh nghiệp là mục tiêu phải hướng đến của các cấp, các ngành, các địa phương.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong việc thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn thị xã.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Chuyển đổi số trên địa bàn thị xã Hương Trà là nhiệm vụ quan trọng để hoàn thành mục tiêu chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế bao gồm phát triển chính quyền số, kinh tế số và xây dựng xã hội số trong các ngành, lĩnh vực trên tinh thần: Hình thành và phát triển môi trường số an toàn, tiện ích, phục vụ tối đa công tác lãnh đạo và góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp; thay đổi lề lối, phương thức làm việc của cán bộ công chức, viên chức; kết nối, cung cấp dịch vụ, giải quyết mối quan hệ và thay đổi phương thức sống và làm việc của người dân; là công cụ đột phá để các ngành, các lĩnh vực phát triển nhanh, bền vững, hiện đại. Đến năm 2030, chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên phạm vi toàn thị xã, đưa Hương Trà trở thành địa phương thuộc nhóm đầu trong khối huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Thừa Thiên Huế về chuyển đổi số.

**2. Mục tiêu cụ thể**

Bám sát các mục tiêu Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 22/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã khóa XIV về Chuyển đổi số thị xã Hương Trà đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Chương trình hành động số 120/CTr-UBND ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu mà Nghị quyết đã đề ra.

**III. ĐỊNH HƯỚNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Hoàn thiện thể chế về chuyển đổi số**

- Bám sát các văn bản của Tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, đảm bảo nguyên tắc kịp thời, rõ ràng, phù hợp với thực tiễn.

- Xây dựng các quy định, giải pháp và các văn bản liên quan nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước.

- Ban hành các chính sách, cơ chế khuyến khích phát triển doanh nghiệp số, chuyển đổi số trong doanh nghiệp và nguồn nhân lực số.

**2. Chuyển đổi nhận thức**

- Chuyển đổi số phải bắt đầu từ nhận thức vai trò của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Quan điểm chuyển đổi số thực hiện trên phương châm “4 không, 1 có”: Làm việc không giấy tờ, hội họp không tập trung, dịch vụ công không gặp mặt, thanh toán không dùng tiền mặt và luôn luôn có câu hỏi thông tin dữ liệu được tiếp cận đã được số hóa chưa.

- Tổ chức các chuyên đề tập huấn cơ bản về chuyển đổi số và nâng cao kiến thức, nghiệp vụ quản lý nhà nước trên nền tảng chuyển đổi số cho lãnh đạo từ cấp thị xã đến cấp xã.

- Tổ chức các khóa đào tạo, giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tổ chức các khóa chuyên sâu và nâng cao về kiến thức chuyển đổi số cho cán bộ phụ trách CNTT các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Triển khai các giải pháp nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong việc ứng dụng công nghệ số trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Tăng cường sự tham gia của người dân, doanh nghiệp cùng tham gia góp ý, giám sát và sử dụng dịch vụ, tiện ích nhằm thúc đẩy phát triển doanh nghiệp số, kinh tế số.

**3. Phát triển hạ tầng đủ năng lực triển khai chuyển đổi số**

- Sử dụng hạ tầng dùng chung, cơ sở dữ liệu tập trung của tỉnh cho công tác chuyển đổi số.

- Các cơ qua, đơn vị, địa phương đầu tư hạ tầng đường tuyền CPNet đảm bảo dung lượng truy cập theo yêu cầu của chuyển đổi số.

- Triển khai thực hiện đề án chuyển đổi hạ tầng WAN dùng chung của tỉnh thông qua CPNet sang hạ tầng WAN kết nối cáp quang.

- Triển khai đồng bộ hạ tầng mạng băng thông rộng trên mạng chuyên dùng của tỉnh đối với cơ quan Đảng, mặt trận, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị trực thuộc thị xã.

- Xây dựng mô hình công sở số, trong đó ưu tiên hạ tầng phòng họp số kết hợp với thiết chế phòng điều hành số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Hiện đại hóa hạ tầng đầu cuối cho cán bộ, công chức, viên chức theo hướng trang bị có tính di động phù hợp với yêu cầu chuyển đối số.

- Khuyến khích triển khai hệ thống Wifi công cộng theo phương án kết hợp giữa nhà nước với doanh nghiệp và các thành phần khác.

- Cùng với tỉnh, triển khai hạ tầng CNTT được phủ đến 100% các địa bàn khó khăn.

- Đầu tư hệ thống máy vi tính để đảm bảo 01 CBCC/ 01 máy tính. Đầu tư máy tính bảng cho lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương và đại biểu hội đồng nhân dân thị xã.

- Tiếp tục nâng cấp trang thông tin điện tử thị xã và các xã, phường nhằm đáp ứng nhu cầu tra cứu, khai thác, sử dụng dịch vụ công của người dân và doanh nghiệp.

- Đầu tư và cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền hoặc hệ thống phần mềm BKAV Endpoint theo chủ trương của tỉnh để đảm bảo 100% máy tính được bảo vệ.

- Đầu tư thiết bị cho phép thanh toán không dùng tiền mặt tại Trung tâm Hành chính công và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các phường, xã.

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả và nâng cấp khi cần thiết các Kios tra cứu thông tin và thiết bị phục vụ quản lý điều hành của cơ quan nhà nước và các tổ chức, cá nhân khi tham gia vào hệ thống dịch vụ công.

- Nâng cấp, bổ sung, thay thế trang thiết bị hạ tầng mạng đảm bảo vận hành, kết nối thông suốt và sẵn sàng chuyển đổi IPv4 sang IPv6.

**4. Xây dựng Xã hội số, kinh tế số**

- Thúc đẩy phát triển không dùng tiền mặt trong các giao dịch giữa người dân và cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị, địa phương và giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương với nhau; trước tiên nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước. Xây dựng các chương trình khuyến khích ứng dụng trong xã hội.

- Tuyên truyền, chủ động kết hợp với chương trình chuyển đổi số của tỉnh. Xây dựng các giải pháp truyền thông kết hợp với các giải pháp huy động nguồn lực hỗ trợ để thực hiện các mục tiêu xã hội số, kinh tế số.

- Tổ chức giám sát, đánh giá và có phương án đảm bảo tất cả các phản ánh hiện trường, góp ý của người dân đều được xử lý theo đúng quy định.

- Thanh toán các dịch vụ thiết yếu như điện nước, viễn thông, khuyến khích thanh toán các dịch vụ công cộng bằng quét QR để đạt mục tiêu 100% cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, đặc biệt là khuyến khích sử dụng dịch vụ được cung cấp trên Hue-S.

- Tăng cường tuyên truyền, triển khai các giải pháp nhằm huy động các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh buôn bán, tổ chức, cá nhân tham gia vào chương trình chuyển đổi số của thị xã và tỉnh.

- Xây dựng các giải pháp thúc đẩy các thành phần kinh tế có cung cấp dịch vụ sản phẩm hàng hóa tham gia vào sàn thương mại điện tử.

- Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử dành cho hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp nhỏ và vừa; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm và công khai kết quả trên mạng internet đơn vị những trường hợp có đơn thư khiếu nại – tố cáo, kiến nghị, phản ánh của người tiêu dùng.

- Tạo điều kiện, thúc đẩy các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đầu tư, tài trợ, tăng cường nghiên cứu các công nghệ số, phát triển các nền tảng số, hoạt động dữ liệu số, tạo ra các dịch vụ nội dung số phục vụ xã hội, phát triển nền kinh tế số.

- Hỗ trợ, hướng dẫn các hộ kinh doanh, doanh nghiệp ứng dụng CNTT để tiếp cận thông tin về sản xuất nông nghiệp, các mô hình nông nghiệp thông minh, nông nghiệp công nghệ cao,... Tạo sự gắn kết trong liên kết 4 nhà “Nhà nông - Nhà nước - Nhà khoa học - Nhà doanh nghiệp”.

**5. Thúc đẩy phát triển xã hội số, kinh tế số**

- Đổi mới phương thức lãnh đạo, điều hành xã hội, thực thi công vụ theo hướng khuyến khích, sẵn sàng ứng dụng các sản phẩm, dịch vụ, mô hình mới trong quá trình chuyển đổi số.

- Sử dụng các tiện ích mua sắm thanh toán hàng hóa, dịch vụ thanh toán trực tuyến để thúc đẩy phát triển kinh tế số. Đẩy mạnh triển khai, phát triển các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn thị xã.

- Triển khai có hiệu quả các chương trình chuyển đổi số cho các doanh nghiệp nhằm tối ưu hoạt động doanh nghiệp, đa dạng hóa về dịch vụ số được cung cấp từ các doanh nghiệp.

- Ưu tiên tập trung phát triển xã hội số trong các lĩnh vực trọng điểm như: Y tế; Giáo dục; Du lịch, văn hóa; Quản lý đô thị; Nông nghiệp, công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp; Môi trường.

**6. Hoàn thiện chính quyền điện tử và xây dựng Chính quyền số**

- Triển khai 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện mức độ 4. Triển khai 100% quy trình xử lý và kết quả dịch vụ hành chính công được thực hiện trên môi trường số hóa. Đảm bảo tính liên kết và kế thừa dữ liệu đã được số hóa có liên quan phục vụ xử lý các hồ sơ. Nâng cao chất lượng cơ chế thúc đẩy dịch vụ công như dịch vụ bưu chính công ích, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Xây dựng các chuyên mục tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của thị xã, tỉnh, trung ương trên trang thông tin điện tử và tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh.

- Kết nối đồng bộ hạ tầng mạng băng thông rộng trên mạng chuyên dùng của tỉnh đối với cơ quan Đảng, mặt trận, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị trực thuộc thị xã.

- Chuyển đổi số trong cơ quan hành chính; triển khai mô hình công sở điện tử, áp dụng công nghệ để kiểm soát toàn diện từ quản lý hành chính cho đến quản lý công việc.

- Ứng dụng có hiệu quả hệ thống liên thông các cấp.

- Triển khai thực hiện quy trình số là bắt buộc, báo cáo số là hình thức phổ biến, dữ liệu số là tài liệu kiểm chứng phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá kết quả công việc. Áp dụng phướng thức chữ ký số trong quá trình chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh phát triển trang thông tin điện tử được xem là kênh thông tin liên kết giữa cơ quan và người dân.

- Triển khai đồng bộ tất cả các phần mềm dùng chung, ứng dụng CNTT, hệ thống dịch vụ công, đặc biệt là phần mềm giải quyết đơn thư và khiếu nại – tố cáo được cập nhật, quản lý từ cấp xã đến cấp tỉnh; ứng dụng quản lý tài chính kế toán, quản lý thi đua khen thưởng, quản lý tài sản; số hóa hồ sơ, lý lịch cán bộ, công chức; hệ thống quản lý chỉ tiêu kinh tế - xã hội số; xây dựng tài liệu họp thông minh đối với các cuộc họp của Thị ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thị xã.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện báo cáo tổng hợp, báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê trên môi trường mạng, kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, tỉnh, thị xã.

- Nghiên cứu, bổ sung, hoàn chỉnh các quy định về chuyển đổi số; điều chỉnh bộ tiêu chí đánh giá cơ quan, đơn vị trong chuyển đổi số, căn cứ tiêu chuẩn này để làm cơ sở, tiêu chí đánh giá cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, công chức.

- Xây dựng hệ thống đánh giá chỉ số mức độ ứng dụng CNTT, CCHC, chất lượng hoạt động cơ quan cấp thị xã,… thông qua phần mềm và ứng dụng CNTT.

- Triển khai xây dựng lộ trình số hóa chuyên ngành, trên cơ sở đó ban hành quy trình số khai thác dữ liệu được số hóa.

- Nâng cấp hệ thống phòng họp số, phòng họp trực tuyến. Căn cứ vào tiêu chuẩn Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, ban hành quy định và xây dựng phòng họp số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

**7. Phát triển nguồn nhân lực**

- Đảm bảo mục tiêu các cơ quan, đơn vị, địa phương có bố trí nhân lực chuyên trách chuyển đổi số, an toàn thông tin. Thường xuyên quan tâm đào tạo, nâng cao năng lực và kỹ năng cho đội ngũ nhân sự này.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng ứng dụng, sử dụng CNTT, kỹ năng số, chuyển đổi số cho lãnh đạo, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đào tạo chuyên sâu về quản trị, ứng dụng, sử dụng CNTT; kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho chuyên viên CNTT, công chức phụ trách CNTT trong cơ quan nhà nước.

- Có kế hoạch tuyển dụng, đào tạo CBCC tại các phòng ban chuyên môn, các phường xã có trình độ chuyên môn về CNTT.

- Tăng cường trao đổi kinh nghiệm, đào tạo về chuyển đổi số và định hướng xây dựng chính quyền điện tử với các địa phương, tổ chức trong tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả chuyển đổi số.

- Xây dựng kế hoạch đưa chương trình chuyển đổi số vào đào tạo kiến thức, kỹ năng số vào các cấp học.

- Tạo điều kiện về mọi mặt cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm nhiệm vụ chuyên trách, phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin trong các cơ quan Đảng và Nhà nước.

- Triển khai thực hiện thí điểm Tổ công nghệ số cộng đồng nhằm hỗ trợ, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số đến mọi người dân trên địa bàn.

**8. Phát triển dịch vụ đô thị thông minh**

- Triển khai các giải pháp trí tuệ nhân tạo (AI) dùng chung của tỉnh để phục vụ cho phân tích dữ liệu số.

- Triển khai hệ thống thu thập dữ liệu IoT tập trung, toàn diện từ đó triển khai các giải pháp phân tích chia sẻ dữ liệu cho các cấp, các ngành nhằm tối ưu hệ thống và sử dụng dùng chung thống nhất toàn tỉnh.

- Tuyên truyền, truyền thông số nâng cao nhận thức cộng đồng về chuyển đổi số. Sử dụng phương thức, công nghệ số nâng cao chất lượng dịch vụ, khả năng tương tác, phục vụ minh bạch hóa, đảm bảo trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước làm hài lòng người dân, doanh nghiệp, tạo thói quen sử dụng dịch vụ số, góp phần phát triển xã hội số.

- Triển khai hiệu quả Tổ công nghệ số cộng đồng để phục vụ tốt công tác chuyển đổi số trên toàn địa bàn thị xã.

**9. Đảm bảo an toàn thông tin trong chuyển đổi số**

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức an toàn thông tin của tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, doanh nghiệp để triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin cho chuyển đổi số.

- Triển khai các chương trình nâng cao nhận thức về an ninh, an toàn thông tin đến các cán bộ, nhân viên trong cơ quan nhà nước và các cơ quan, đơn vị, địa phương về chuyển đổi số đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, hoàn thiện các văn bản, quy định về an toàn thông tin của thị xã.

- Xây dựng quy định về quản lý hệ thống mạng LAN. Thực hiện theo dõi và giám sát kỹ thuật để đảm bảo an toàn cho hệ thống mạng LAN, đường truyền CPNET, đường truyền internet của thị xã và các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thực hiện đồng bộ việc luân chuyển các văn bản trên môi trường mạng thông qua hệ thống ứng dụng của tỉnh được triển khai đồng bộ cho các cơ quan đảng, mặt trận đoàn thể, chính quyền các cấp.

- Tập trung triển khai hoàn thiện xác thực định danh công dân khi tham gia vào các nền tảng số đảm bảo theo quy định của Chính phủ.

- Ứng dụng chứng thực, chữ ký số để thực hiện các giao dịch và quy định bắt buộc sử dụng như là một yêu cầu nhằm xác thực danh tính văn bản điện tử (ngoại trừ văn bản mật) nhằm đảm bảo an toàn thông tin. Khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng chữ ký số công cộng trong các giao dịch số.

- Đảm bảo kinh phí cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng tối thiểu, đặc biệt là tất cả hệ thống máy tính đều được cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền.

- Tổ chức triển khai toàn diện các giải pháp, ứng dụng quốc gia về an toàn thông tin cho cơ quan nhà nước, người dân và doanh nghiệp.

- Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin là then chốt để chuyển đổi số thành công và bền vững.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Ban Chỉ đạo chuyển đổi số thị xã Hương Trà theo dõi, giám sát, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình hành động.

**2.** Văn phòng HĐND - UBND thị xã: phối hợp với phòng Văn hóa thông tin thị xã tổ chức triển khai thực hiện chương trình này và xây dựng các quy định, giải pháp chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã; kịp thời theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện chương trình chuyển đổi số trên địa bàn.

**3.** Phòng Văn hóa thông tin thị xã phối hợp với Văn phòng HĐND - UBND thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện chương trình này; kịp thời theo dõi, đôn đốc và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện chương trình chuyển đổi số trên địa bàn.

**4.** Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các phường, xã triển khai thực hiện chương trình này, cụ thể hóa thành nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm, trong đó xác định rõ mục tiêu, lộ trình, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; định kỳ báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện về UBND thị xã.

**5.** Phòng Tài chính kế hoạch thị xã chủ trì phối hợp với phòng Văn hóa thông tin, Văn phòng HĐND - UBND thị xã để trên cơ sở chương trình, hạng mục chuyển đổi số hàng năm để nghiên cứu bố trí nguồn lực đảm bảo cho hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn thị xã.

**6.** Trung tâm Văn hóa thông tin – Thể thao thị xã, truyền thanh các phường, xã: đẩy mạnh công tác tuyên truyền mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số mà chương trình đã đề ra.

**7.** Đề nghị Uỷ ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các tổ chức thành viên tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cả hệ thống chính trị tích cực tham gia thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề ra trong chương trình chuyển đổi số.

**8.** Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ hàng năm (trước ngày 01 tháng 12) về tình hình triển khai, kết quả thực hiện chương trình này và kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương trong năm tiếp theo; báo cáo gửi về UBND thị xã. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo UBND thị xã để xem xét giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- UBND tỉnh (để b/c);- Ban Thường vụ Thị ủy (để b/c);- Sở Thông tin truyền thông tỉnh;- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN thị xã;- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể thị xã;- UBND các phường, xã;- Lưu: CNTT, VT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH**  |

**Phụ lục**

**DANH MỤC NHIỆM VỤ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 15-NQ/TU NGÀY 22/3/2022 CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THỊ XÃ KHÓA XIV VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

*(Kèm theo Chương trình hành động số: /CTr-UBND ngày tháng 5 năm 2022 của UBND thị xã Hương Trà)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Cơ quan, đơn vị chủ trì** | **Cơ quan, đơn vị phối hợp** | **Thời gian thực hiện** |
|
| **I** | **Hoàn thiện thể chế về chuyển đổi số** |
| 1 | Xây dựng các quy định, giải pháp và các văn bản liên quan nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước. | Văn phòng HĐND-UBND thị xã | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã | 2022-2025 |
| 2 | Chỉ thị về đẩy mạnh Chuyển đổi số | Văn phòng HĐND-UBND thị xã, Phòng VHTT | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã | 2022-2025 |
| 3 | Thực hiện các quy định số hóa dữ liệu, triển khai quy trình số, vận hành nền tảng số chuyên ngành. | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã | Văn phòng HĐND-UBND thị xã | 2022-2023 |
| 4 | Tham mưu ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút và tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã | Phòng Tài chính kế hoạch, Phòng Nội vụ | 2022-2025 |
| 5 | Kế hoạch thực hiện thí điểm triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng | Phòng VHTT | UBND các phường, xã |  |
| **II** | **Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số** |
| 1 | Tham gia Chương trình nâng cao nhận thức chuyển đổi số cho người đứng đầu, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương do UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức. | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã |  | 2022-2023 |
| 2 | Tham gia Chương trình nâng cao nhận thức chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước do UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã |  | 2022-2023 |
| 3 | Tham gia Chương trình nâng cao nhận thức và hình thành kỹ năng số cho người dân và xã hội | Phòng Văn hóa thông tin | Trung tâm VHTT&TT,UBND các phường, xã | 2022-2025 |
| 4 | Thực hiện chương trình nâng cao nhận thức chuyển đổi số trong doanh nghiệp, hợp tác xã | Phòng Tài chính kế hoạch | Phòng Kinh tế, Văn phòng HĐND-UBND, UBND các phường, xã |  |
| **III** | **Phát triển hạ tầng đủ năng lực triển khai chuyển đổi số** |
| 1 | Thực hiện Đề án của tỉnh: Nâng cấp, xây dựng hạ tầng số dùng chung toàn tỉnh theo giải pháp điện toán đám mây, dữ liệu lớn cùng với tỉnh | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã |  | 2022-2024 |
| 2 | Triển khai thực hiện Đề án: Chuyển đổi hạ tầng WAN sang hạ tầng MAN theo phương thức kết nối cáp quang cùng với tỉnh | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã |  | 2022-2025 |
| 3 | Đầu tư thiết bị tại Trung tâm hành chính công thị xã, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các phường, xã phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt | Văn phòng HĐND-UBND, UBND các phường, xã | Phòng Tài chính kế hoạch | 2022-2023 |
| 4 | Kết nối đồng bộ hạ tầng mạng băng thông rộng trên mạng chuyên dùng của tỉnh đối với cơ quan Đảng, mặt trận, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị trực thuộc thị xã | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã |  | 2022-2023 |
| 5 | Đầu tư máy tính bảng cho đại biểu HĐND, Thị ủy viên | Phòng Tài chính kế hoạch |  | 2022-2025 |
| 6 | Đầu tư hạ tầng máy vi tính cho cán bộ, công chức phục vụ đáp ứng yêu cầu công việc 01 CBCC/ 01 máy vi tính | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã | Phòng Tài chính kế hoạch | 2022-2025 |
| 7 | Nâng cấp hệ thống phòng họp số, phòng họp trực tuyến phục vụ các cuộc họp của Thị ủy, HĐND, UBND thị xã | Văn phòng HĐND-UBND | Phòng Tài chính kế hoạch | 2022-2025 |
| 8 | Xây dựng trung tâm điều hành đô thị thông minh (IOC) trên địa bàn thị xã |  |  | 2022-2025 |
| 9 | Triển khai cài đặt phần mềm BKAV Endpoint tập trung của tỉnh | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã |  | 2022-2023 |
| **IV** | **Hoàn thiện chính quyền điện tử, phát triển chính quyền số** |
| 1 | Thực hiện công bố 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; 70% dịch vụ hành chính công phát sinh hồ sơ trực tuyến | Trung tâm HCC, UBND các phường, xã | Các cơ quan chuyên môn thuộc thị xã | 2022-2023 |
| 2 | Thực hiện triển khai hệ thống báo cáo số liên thông từ cấp tỉnh đến cấp xã | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã |  | 2022-2023 |
| 3 | Tiếp tục nâng cấp Trang thông tin điện tử thị xã, cấp xã và hệ thống truyền thanh. | Văn phòng HĐND-UBND, Trung tâm VHTT&TT, UBND các phường, xã |  | 2022-2025 |
| **V** | **Triển khai chiến lược hình thành dữ liệu số, chuẩn hóa quy trình số và sẵn sàng cung cấp dữ liệu số** |
| 2 | Tổ chức triển khai Đăng ký, trình phê duyệt danh mục và tiến hành số hóa dữ liệu chuyên ngành từ dữ liệu phi cấu trúc sang dữ liệu có cấu trúc theo danh mục dữ liệu bộ tiêu chí chuyển đổi số và bổ sung dữ liệu theo nhu cầu quản lý chuyên ngành trên nền tảng số hóa dùng chung của tỉnh | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã | Văn phòng HĐND-UBND | 2022-2023 |
| 3 | Triển khai hệ thống thu thập dữ liệu số phục vụ công tác điều tra, khảo sát chuyên ngành tảng số E-Form dùng chung của tỉnh và Hue-S | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã | Văn phòng HĐND-UBND |  |
| 4 | Triển khai nền tảng số, vận hành quy trình số và cung cấp dịch vụ số chuyên ngành | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã | Văn phòng HĐND-UBND | 2022-2025 |
| **VI** | **Thúc đẩy phát triển xã hội số, kinh tế số** |
| 1 | Triển khai thí điểm Tổ công nghệ số cộng đồng | Phòng Văn hóa thông tin | UBND các phường, xã | 2022-2025 |
| 2 | 100% cán bộ, công chức, viên chức thanh toán các dịch vụ thiết yếu, dịch vụ công không dùng tiền mặt | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã |  | 2022-2025 |
| 3 | 100% phản ánh hiện trường, góp ý của người dân được xử lý theo đúng quy định và thời gian | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã |  | 2022-2025 |
| **VII** | **Phát triển nguồn nhân lực số** |
| 1 | Chương trình đào tạo nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước | Phòng VHTT, Văn phòng HĐND-UBND | Phòng Nội vụ | 2022-2025 |
| 2 | Chương trình đào tạo nhân lực số và chuyển đổi kỹ năng số từ các ngành nghề khác | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã |  | 2022-2025 |
| 3 | Chương trình nâng cao kỹ năng cho người dân tiếp cận và khai thác dịch vụ trên môi trường số | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã | Văn phòng HĐND-UBND | 2022-2025 |
| **VIII** | **Phát triển dịch vụ đô thị thông minh** |
| 1 | Thực hiện triển khai các đề án Phát triển chính quyền số và dịch vụ đô thị thông minh giai đoạn 2021-2025 định hướng 2030 của tỉnh | Phòng VHTT, Văn phòng HĐND-UBND | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã | 2022-2025 |
| 2 | Triển khai các nền tảng hỗ trợ chuyển đổi số, cung cấp dịch vụ đô thị thông minh của tỉnh | Văn phòng HĐND-UBND, Phòng VHTT | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã | 2022-2025 |
| **IX** | **Đảm bảo an toàn thông tin trong chuyển đổi số** |
| 1 | Xác thực định danh thông tin cá nhân thông qua hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Tích hợp các dịch vụ số quản lý dân cư trên nền tảng Hue-S | Công an thị xã | Văn phòng HĐND-UBND | 2022-2024 |
| 2 | Triển khai chương trình nâng cao nhận thức về an ninh, an toàn thông tin | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã, doanh nghiệp |  |  |
| 3 | Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số trong các nền tảng Chính quyền số, các dịch vụ số doanh nghiệp cung cấp cho xã hội | Văn phòng HĐND-UBND | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã, doanh nghiệp | 2022-2025 |
| 4 | Triển khai đồng bộ các giải pháp an toàn thông tin: hệ thống phần mềm phòng chống virus BKAV Endpoint tập trung của tỉnh. | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã |  | 2022-2025 |
| 5 | Đảm bảo 100% thiết bị máy tính công chức, viên chức khi tham gia kết nối mạng WAN đều triển khai hệ thống phòng chống virus, phòng chống mã độc | Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các phường, xã |  | 2022-2025 |
| 6 | Phổ biến các ứng dụng quốc gia về an toàn thông tin cho người dân và doanh nghiệp; Nâng cao nhận thức kỹ năng khai thác thông tin an toàn trên không gian mạng cho nhà nước, doanh nghiệp và người dân | Văn phòng HĐND-UBND, Phòng VHTT | Các cơ quan, đơn vị liên quan | 2022-2025 |

**UBND THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ**